

Bản án số: 65/2018/HSST

Ngày 22/03/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN DU, TỈNH BẮC NINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhân.

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Sơn và ông Dương Văn Hánh.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Cương – Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du tham gia phiên tòa:

Ông Lê Mạnh Tuấn - Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 22/3/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 57/2018/TLST-HS ngày 09/02/2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/QĐXXST-HS ngày 07/3/2018 đối với bị cáo:

Lò Văn Q, sinh năm 1988

Nơi ĐKKHKT: Thôn C, xã X, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lò Văn K, sinh năm 1969 và bà Lò Thị M, sinh năm 1970; Có vợ là Hoàng Thị Kh, sinh năm 1991 (Đã ly hôn năm 2017) và có 01 con; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày từ ngày 21/12/2017, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Hoàng Nhật H - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Ninh (Có mặt).

Người bị hại: Anh Hoàng Văn T, sinh năm 1995 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn M, xã V, huyện C, tỉnh Lạng Sơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 15/12/2017, tại khu vực quán Internet Vip net của anh Đào Quang V tại thôn Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh Bắc Ninh Lò Văn Q đã chiếm đoạt 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ đen, biển kiểm soát : 12K5 – 6420 của anh Hoàng Văn T đang dựng trước cửa quán. Q quan sát thấy không có người trông giữ xe. Q tiến lại gần kiểm tra thấy xe không khóa cổ, không khóa càng nên đã dùng chiếc văm phá khóa mang theo từ trước chọc vào ổ khóa điện vặn mạnh theo chiều kim đồng hồ, mở được khóa điện, Q ngồi lên xe đề nổ máy đi về khu vực thôn B, xã H ngồi chơi điện tử. Sau đó, Q mua sơn tự sơn lại xe chuyển sang màu xanh, tháo yếm xe và 01 gương chiếu hậu bên trái vứt đi, tháo biển số xe cho vào trong cốp xe và đến cửa hàng sửa xe máy ở thôn Đ, xã H thay ổ khóa điện. Q đã sử dụng chiếc xe này làm phương tiện đi lại. Khoảng 13 giờ 45 phút ngày 20/12/2017 Công an huyện Tiên Du trong quá trình tuần tra đã phát hiện Q và chiếc xe đã kiểm tra thu giữ :

- 01 chiếc xe mô tô Hon da Wave màu xanh, biển kiểm soát : 12K5 – 6420 ;
01 bình sơn nhãn hiệu Nippon Paint LAZER đựng sơn màu xanh; 01 chiếc văm phá khóa bằng kim loại hình chữ “T”; 01 chìa khóa điện xe máy, loại 4 cạnh, có tay cầm bằng nhựa, màu đen

Tại biên bản định giá và kết luận định giá tài sản ngày 11/12/2017, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tiên Du, kết luận: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Hon da Wave màu đỏ đen, biển kiểm soát : 12K5 – 6420, có số máy: HC 12E1102444, số khung: 12108Y102448, có 01 gương chiếu hậu, đã qua sử dụng, giá trị còn lại: 4.000.000đồng.

Cáo trạng số: 18/CTr-VKS ngày 08/02/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du truy tố Lò Văn Q về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự 1999.

Tại phiên toà bị cáo Q đã khai nhận: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, cần tiền mua ma túy sử dụng và chi tiêu cá nhân nên Q thường đi bộ lang thang xem có ai sơ hở thì trộm cắp. Khoảng 14 giờ ngày 15/12/2017 tại thôn Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh Bắc Ninh Q nhìn thấy 01 xe honda Wave biển kiểm soát 12K5 – 6420 dựng phía trước cửa một quán Internet, lại gần thấy xe không khóa cổ, không khóa càng nên Q đã dùng vạm phá khóa điện và chiếm đoạt chiếc xe này. Do mới đến địa bàn huyện T, tỉnh Bắc Ninh nên Q chưa tìm được chỗ tiêu thụ xe nên sử dụng chiếc xe này làm phương tiện đi lại. Q đã mua một hộp sơn màu xanh tự mình sơn lại toàn bộ xe chuyển sang màu xanh, tháo yếm xe và 01 gương chiếu hậu vứt đi, tháo biển số xe cho vào cốp, đồng thời thay ổ khóa điện của xe hết 200.000đ với mục đích tiện sử dụng và tránh bị phát hiện. Đến ngày 20/12/2017 tại quán cơm ở thôn Đ, xã H, Q bị Công an kiểm tra bắt giữ. Đối với 01 chiếc gương chiếu hậu và 02 chiếc yếm của xe Q đã tháo ra vứt bỏ tại một bãi rác ở thị xã T.

Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa nhưng lời khai có trong hồ sơ thể hiện anh T đã nhận lại chiếc xe nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ đen bị phủ sơn màu xanh, biển kiểm soát 12K5-6420 bị Q chiếm đoạt, chiếc xe nhận lại bị sơn phủ màu xanh, thiếu 02 yếm và 01 gương chiếu hậu nhưng anh T không yêu cầu bị cáo phải bồi thường.

Đại diện VKSND huyện Tiên Du giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung, tính chất của vụ án, một lần nữa khẳng định việc truy tố bị cáo theo tội danh, điều luật cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999. Xử phạt bị cáo Lò Văn Q từ 08 tháng đến 10 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 21/12/2017, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Vấn đề trách nhiệm dân sự không xem xét giải Q.

Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc vạm phá khóa hình chữ “T”; 01 bình sơn nhãn hiệu Nippon Paint Lazer đựng sơn màu xanh đã sử dụng.

Người bào chữa cho bị cáo ông Hoàng Nhật H trình bày: tại phiên tòa hôm nay bị cáo Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo trong hồ sơ. Qua đó khẳng định Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố và đề nghị xét xử Q về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 là hoàn toàn đúng người, đúng tội. Bị cáo Q là người dân tộc Thái thuộc vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo, nhận thức pháp luật của bị cáo hạn chế. Bị cáo Q là người có nhân thân tốt, có địa chỉ cư trú rõ ràng., ông H đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 47 và Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999 cho bị cáo Q được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật, không cần cách ly bị cáo khỏi xã hội.

Bị cáo nhất trí với lời bào chữa của ông H và không bổ sung gì.

Đại diện Viện kiểm sát huyện Tiên Du giữ nguyên quan điểm và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét Q định.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của người bị hại, lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 14 giờ ngày 15/12/2017, tại khu vực quán Internet ở thôn Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh Bắc

Ninh, Lò Văn Q đã lén lút chiếm đoạt 01 chiếc nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ đen, biển kiểm soát 12K5-6420 trị giá 4.000.000 đồng của anh Hoàng Văn T. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du truy tố và đề nghị xét xử bị cáo Q về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 là hoàn toàn chính xác có căn cứ pháp luật

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an ninh và gây tâm lý hoang mang cho quần chúng nhân dân trên địa bàn huyện Tiên Du. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Song do bản tính lười lao động, muốn có tiền phục vụ cho nhu cầu của bản thân nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản.

Bị cáo Q thực hiện tội phạm là lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h,p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 như đề nghị của người bào chữa và kiểm sát viên tại phiên tòa.

Bị cáo là người dân tộc Thái thuộc vùng kinh tế đặc biệt khó khăn ; gia đình thuộc diện hộ nghèo nên bị cáo còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ qui định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo Q đều khai nhận nguyên nhân bị cáo phạm tội là do bị cáo sử dụng ma túy, không có tiền mua ma túy sử dụng và không có việc làm sống lang thang, không có tiền chi tiêu sinh hoạt nên bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp để có tiền chi tiêu, mua ma túy sử dụng. Vì vậy mà không thể chấp nhận đề nghị của người bào chữa về việc áp dụng Điều 47 và Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999 cho bị cáo.

Xét nhân thân của bị cáo và cân nhắc những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải cách ly bị cáo Q ra khỏi xã hội một

thời hạn nhất định để giúp bị cáo cai nghiện trở thành công dân tốt, sống có ích cho xã hội, tránh cho bị cáo tiếp tục phạm tội.

Bị cáo Q không có nghề nghiệp, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không xem xét giải Q.

Đối với 01 chiếc vạm phá khóa hình chữ “T” bị cáo đã sử dụng để chiếm đoạt tài sản và 01 bình sơn nhãn hiệu Nippon Paint Lazer đựng sơn màu xanh đã sử dụng, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Liên quan đến vụ án này có anh Lê Văn T là chủ cửa hàng “Thái Toàn” chuyên sửa chữa thay thế các loại khóa, ở thôn Đ, xã H. Vì tin tưởng và không biết chiếc xe trên là tài sản trộm cắp nên đã thay cho Q ổ khóa điện của xe. Do vậy, Cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Lò Văn Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”

2. Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h,p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 41; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội về việc thi hành Bộ luật hình sự năm 2015 và Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Điều 23 Nghị Q 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Lò Văn Q 06 tháng tù , thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 21/12/2017. Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc vạm phá khóa hình chữ “T” bằng kim loại, 01 bình sơn nhãn hiệu Nippon Paint Lazer đựng sơn màu xanh đã sử dụng

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án xử vắng mặt.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh
- VKSND, THA huyện
- Người tham gia tố tụng
- Lưu HS, VP

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Thị Nhàn